

ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC

Số: 1354 /BVĐHYD-VTTB

V/v mời chào giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 5 năm 2023

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp sản phẩm dinh dưỡng pha chế súp sữa năm 2023-2024 theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp sản phẩm dinh dưỡng pha chế súp sữa năm 2023-2024
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
5. Địa điểm thực hiện: Cơ sở 1 - 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM.
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 09 giờ 00, ngày 31 /05/2023
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị, Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM.

Người liên hệ: Lê Thị Hằng

Số điện thoại: 028 39525247

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có) hoặc các đơn vị khác;

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (M97-005-lthang) .



Phạm Văn Tấn

Handwritten mark or signature at the bottom right corner.

PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm Công văn số 13.54./BVĐHYD-NT ngày 17 tháng 5 năm 2023)

TT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
1.	Sản phẩm dinh dưỡng đậm thủy phân hàm lượng đạm cao năng lượng cao	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100ml: - Năng lượng: Tối thiểu 135kcal - Chất đạm: Tối thiểu 6.0g - Chất bột đường: Tối đa 19.0g - Chất béo: Tối thiểu 5g - Thành phần: + Đạm sữa thủy phân + Chất béo MCT - Quy cách đóng gói: 200-220ml	Chai/ Hộp/Gói	650
2.	Sản phẩm dinh dưỡng có HMB	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100 ml: - Năng lượng: Tối thiểu 135 kcal - Chất đạm: Tối thiểu 8g - HMB: Tối thiểu 0.4g - Chất xơ: Tối thiểu 0.6g - Thành phần: Đạm sữa, đạm đậu nành tinh chế, dầu thực vật (không có dầu cọ, dầu dừa), CaHMB, chất xơ (FOS) - Quy cách đóng gói: 220-250ml	Chai/ Hộp/Gói	2.600
3.	Sản phẩm dinh dưỡng giàu béo omega 3	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 360kcal - Chất đạm: Tối thiểu 19g - DHA: Tối thiểu 0.5g - EPA: Tối thiểu 1g - Chất bột đường: Tối đa 70g - Thành phần: Maltodextrin, đạm sữa tinh chế, dầu cá biển - Quy cách đóng gói: 380-400g	Hộp /Lon/ Gói	450
4.	Sản phẩm dinh dưỡng dành cho trẻ sinh non, nhẹ cân từ 0-12 tháng tuổi	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100 ml: - Năng lượng: Tối thiểu 78 kcal - Chất đạm: Tối thiểu 2.2g - Chất béo: Tối đa 5.0g - Chất bột đường: Tối đa 9g - Thành phần sữa không béo, siro bắp dạng rắn, dầu đậu nành, lactose, dầu MCT (Triglycerid	Ống/ Chai/Hộp/Gói	2.600

TT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
		chuối trung bình) đậm whey cô đặc. - Quy cách đóng gói: 58-60ml		
5.	Sản phẩm bổ sung dinh dưỡng dành cho người bệnh đái tháo đường	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 430 kcal - Chất đạm: Tối thiểu 17g - Chất bột đường: Tối đa 55g - Inositol: Tối thiểu 1.400 mg - Thành phần: Dầu thực vật (không có dầu cọ, dầu dừa), đậm (đậm đậu nành hoặc đậm sữa). - Quy cách đóng gói: 400-450g	Hộp/ Lon/ Gói	230
6.	Sản phẩm dinh dưỡng đậm thủy phân (sản phẩm dinh dưỡng y học)	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 350kcal - Chất đạm: Tối thiểu 14g - Chất bột đường: Tối đa 70g - Thành phần: + Đạm Whey thủy phân bằng enzym (tối thiểu 20%) + Chất béo MCT: Tối thiểu 10g - Quy cách đóng gói: 400-450g	Hộp/ Lon/ Gói	6.700
7.	Sản phẩm dinh dưỡng tăng cường miễn dịch	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 330kcal - Chất đạm: Tối thiểu 18g - MCT: Tối thiểu 2,4g - Omega 3: Tối thiểu 0.88g - L-arginin: Tối thiểu 3600mg - Nucleotides: Tối thiểu 320mg - Thành phần: Maltodextrin, đậm whey, dầu cá, L-arginin, dầu triglycerid chuối trung bình - Quy cách đóng gói: 70-75g	Gói	1.600
8.	Sản phẩm dinh dưỡng giảm đạm	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g : - Năng lượng: Tối thiểu 400kcal - Chất đạm: Tối đa 12g - Chất béo: 16 - 18g - K (Potassium): Tối đa 375mg - Thành phần: + Đạm sữa hoặc có chứa các acid amin cần thiết (Arginine, Glutamic acid, Leucine, Methionin) + Đường hấp thu chậm Palatinose (Isomaltulose) - Quy cách đóng gói: 400-450g	Hộp/ Lon/ Gói	1.090

TT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
9.	Sản phẩm dinh dưỡng giàu đạm	1.Tiêu chuẩn chất lượng: Có bản tự công bố sản phẩm của Công ty. 2.Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 400 kcal - Chất đạm: Tối thiểu 16g - Chất béo: 15 -17 g - K (Potassium): Tối đa 375mg - Thành phần: + Đạm sữa hoặc có chứa các acid amin cần thiết (Arginine, Glutamic acid, Leucine, Methionin) + Đường hấp thu chậm Palatinose (Isomaltulose) - Quy cách đóng gói: 400-450g	Hộp/ Lon/ Gói	250
10.	Sản phẩm dinh dưỡng đậm đặc đậu nành	1.Tiêu chuẩn chất lượng: Có bản tự công bố sản phẩm của Công ty. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 380kcal - Chất đạm: Tối thiểu 14g - Chất bột đường: Tối đa 70g - Thành phần: + Đạm đậu nành (không chứa đạm sữa) + Chất béo thực vật MCT (medium chain triglycerides) - Quy cách đóng gói: 400-450g	Hộp/ Lon/ Gói	2.200
11.	Sản phẩm bột dinh dưỡng cao năng lượng (ngũ cốc)	1.Tiêu chuẩn chất lượng: Có bản tự công bố sản phẩm của Công ty. 2.Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 380kcal - Chất đạm: Tối thiểu 14g - Chất bột đường: Tối đa 75g - Thành phần: Gạo, bột mỳng đại mạch, đậu nành, đậu xanh - Quy cách đóng gói: 400-450g	Hộp/ Lon/ Gói	3.500
12.	Sản phẩm bột dinh dưỡng cao năng lượng giàu chất xơ (ngũ cốc)	1.Tiêu chuẩn chất lượng: Có bản tự công bố sản phẩm của Công ty. 2.Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 380 kcal - Chất đạm: Tối thiểu 15g - Chất bột đường: Tối đa 70g - Thành phần: Đậu nành, đậu xanh nguyên vỏ, gạo lức, bột mỳng đại mạch - Quy cách đóng gói: 400-450g	Hộp/ Lon/ Gói	2.100
13.	Sản phẩm dinh dưỡng đậm whey	1.Tiêu chuẩn chất lượng: Có bản tự công bố sản phẩm của Công ty. 2.Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 380kcal - Chất đạm: Tối thiểu 75g - Chất bột đường: Tối đa 8.5g - Thành phần: Đạm Whey tinh chế (80%). - Quy cách đóng gói: 300-330g	Hộp/ Lon/ Gói	1.400
14.	Sản phẩm dinh dưỡng nuôi ăn dành cho đối	1.Tiêu chuẩn chất lượng: Có bản tự công bố sản phẩm của Công ty.	Chai/ Hộp/ Gói	1.100

TT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
	tượng không dung nạp đạm sữa, cần tăng đạm	2.Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100ml: - Năng lượng: Tối thiểu 100 kcal - Chất đạm: Tối thiểu 5g - Chất béo: Tối thiểu 3g - Thành phần: Ưc gà phi lê, gạo lứt, đậu xanh, chất xơ inulin, dầu đậu nành. - Quy cách đóng gói: 220-250ml		
15.	Bột cô đặc thực phẩm	1.Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bán công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp qui định an toàn thực phẩm 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 270kcal - Protein: Tối đa 0.5g - Chất béo: 0g - Đường: Tối thiểu 67g - Lượng muối tối đa: 2.4g - Thành phần: Dextrin (INS1400), Xanthan gum (INS415), Calcium lactate (INS327), Trisodium citrate (INS331(iii)) - Quy cách đóng gói: 300-330g	Hộp/ Lon/ Gói	150
16.	Bột cô đặc thực phẩm	1.Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bán công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp qui định an toàn thực phẩm 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: + Năng lượng: Tối thiểu 270kcal + Protein: Tối đa 0.5g + Chất béo: 0g + Đường: Tối thiểu 67g + Lượng muối tối đa: 2.4g - Thành phần: Dextrin (INS1400), Xanthan gum (INS415), Calcium lactate (INS327), Trisodium citrate (INS331(iii)) -Quy cách đóng gói: 3-5g	Gói	15.000
17.	Sản phẩm dinh dưỡng đậm nhánh	1.Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bán công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp qui định an toàn thực phẩm 2.Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g : - Năng lượng: Tối thiểu 330 kcal - Chất béo: 5 - 9g - Chất đạm: tối thiểu 20g - Valin: 2.6 - 4g - Leusin: 3.2 - 5g - Isoleusin: 2.8 - 4.5g - Thành phần: Acid amin (13%), maltodextrin, dầu. - Quy cách đóng gói: 50-100g	Gói/ Hộp	580
18.	Sản phẩm dinh dưỡng dành cho người bệnh suy dinh dưỡng	1.Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bán công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp qui định an toàn thực phẩm 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100ml: - Năng lượng: Tối thiểu 230 kcal - Chất béo: Tối đa 10g - Chất đạm tối thiểu: 12g	Chai/ Hộp/ Gói	1000

TT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
		- Bột đường: Tối thiểu 24g - Thành phần: đậm sữa, maltodextrin, sucrose, dầu thực vật (không có dầu cọ), không chứa lactose. - Quy cách đóng gói: 125-150ml		
19.	Sản phẩm thực phẩm dinh dưỡng giàu đạm kiểm soát kali	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100ml: - Năng lượng: Tối thiểu 160kcal - Chất đạm: Tối thiểu 6g - K (Potassium): Tối đa 128mg - Thành phần: + Maltodextrin, dầu hạt cải, dầu hướng dương, protein sữa. - Quy cách đóng gói: 200-220ml	Chai/ Hộp/ Gói	700
20.	Sản phẩm dinh dưỡng cho bệnh lý gan mật	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 320kcal - Chất đạm: Tối thiểu 12g - Chất béo: Tối đa 25g - Chất bột đường: Tối đa 80g - Thành phần: + Đạm Whey MCT (medium chain triglycerides) + Acid amin cần thiết (Arginine, Glutamic acid, Leucine, Methionin). - Quy cách đóng gói: 400-450g	Lon/ Hộp/ Gói	90
21.	Sản phẩm dinh dưỡng dành cho bệnh thận mạn	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100ml: - Năng lượng: Tối thiểu 160kcal - Chất đạm: Tối đa 4g - Chất béo: Tối thiểu 7g - MCT: Tối thiểu 1.5g - K (Potassium): Tối đa 180mg - Phốt pho: Tối đa 100mg - Thành phần: Isomaltulose (nguồn cung cấp glucose và fructose), dầu thực vật (dầu hạt cải, dầu hướng dương), đậm sữa, chất béo chuỗi trung bình (MCT). - Quy cách đóng gói: 200-220ml	Chai/ Hộp/ Gói	720
22.	Sản phẩm dinh dưỡng đậm cao, năng lượng cao	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100ml: - Năng lượng: Tối thiểu 160kcal - Chất béo: 6 - 10g - Chất đạm: 7 - 13g - Acid béo không bão hòa đơn: 4 - 8g	Chai/ Hộp/ Gói	840

TT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
		- Acid béo không bão hòa đa: 0.5 - 2g - Bột đường: 15 - 30g - Thành phần: Maltodextrin, protein sữa, dầu thực vật, (dầu hướng dương, dầu hạt cải), inulin - Quy cách đóng gói: 200-220ml		
23.	Sản phẩm bổ sung dinh dưỡng dành cho bệnh đái tháo đường pha sẵn	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100ml: - Năng lượng: Tối thiểu 120 kcal - Chất béo: Tối đa 9.5g - Acid béo bão hòa tối đa: 2.2g - Chất đạm: Tối thiểu 5g - Bột đường: Tối đa 17.5g - Đường: Tối đa 3.25g - Cholesterol: tối đa 10mg - Lactose: tối đa 0.5g - Thành phần: Maltodextrin, protein sữa, dầu thực vật, (dầu hướng dương, dầu hạt cải), inulin - Quy cách đóng gói: 200-220ml	Chai/ Hộp/ Gói	400
24.	Thực phẩm dinh dưỡng tăng cường miễn dịch bổ sung Glutamin	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Glutamin: tối thiểu 30g - Chất béo: Tối đa 1g - Lactose: tối đa 1g - Vitamin C: 0.5g - 1.6g - Vitamin E: 220mg - 520mg - Thành phần: Glutamin, đường, chất xơ, vitamin C, vitamin E - Quy cách đóng gói: 22-25g	Gói	840
25.	Sản phẩm bột Maltodextrin	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có bản tự công bố sản phẩm của Công ty. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Chỉ tiêu cảm quan: Dạng bột mịn, tơi, không vón cục - Hàm lượng Carbohydrate: Tối thiểu 85% - Thành phần: Tối thiểu 90% carbohydrate là maltodextrin. - Quy cách đóng gói: 400-450g	Hộp/ Lon/ Gói	1.286
26.	Bột MCT	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có bản tự công bố sản phẩm của Công ty. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 730kcal - Chất béo: Tối thiểu 67% - Thành phần: MCT - Quy cách đóng gói: 200 - 220g	Hộp/ Lon/ Gói	430
27.	Thực phẩm dinh dưỡng tăng cường miễn dịch bổ sung Arginin	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Arginin: tối thiểu 16g	Gói	1.260

TT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
		- Glutamin: tối thiểu 16g - Kẽm: tối thiểu 10mg - Thành phần: Glutamin, Arginin, Kẽm - Quy cách đóng gói 22-25g		
28.	Sữa sử dụng cho trẻ sơ sinh từ 0-6 tháng tuổi	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 500 kcal - Chất đạm: Tối thiểu 9g - Chất béo: 26 - 30g - Acid Linoleic: 3.5 - 5g - HMO: Tối thiểu 500mg - Thành phần: Latose, dầu thực vật, đạm whey thủy phân một phần, có ARA và DHA, HMO (2'-O-Fucosyllactose/Difucosyllactose/Lacto-N-tetraose/6'-O-Sialyllactose, 3'-O-Sialyllactose) - Quy cách đóng gói: 400-450g	Hộp/ Gói/ Lon	50
29.	Sản phẩm dinh dưỡng dùng pha chế súp dành cho người bệnh đái tháo đường	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 350kcal - Chất đạm: Tối thiểu 17g - Chất bột đường: Tối đa 65g - Chỉ số đường huyết GI ≤40 - Thành phần: Đường hấp thu chậm Palatinose hoặc Isomaltulose - Quy cách đóng gói: 400-450g	Hộp/ Gói/ Lon	420
30.	Sản phẩm dinh dưỡng đậm thủy phân (sản phẩm dinh dưỡng y học) dành cho trẻ nhỏ	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100g: - Năng lượng: Tối thiểu 410kcal - Chất đạm: Tối thiểu 13.5g - Chất béo: Tối thiểu 14g - MCT: Tối thiểu 7g - Thành phần: + Đạm Whey thủy phân (từ sữa bò) + Chất béo MCT + Hỗn hợp vitamin, khoáng chất - Quy cách đóng gói: 400-450g	Hộp/ Gói/ Lon	50
31.	Sản phẩm dinh dưỡng túi nuôi ăn chuẩn	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100ml: - Năng lượng: Tối thiểu 135kcal - Chất đạm: Tối thiểu 5g - Chất béo: Tối thiểu 5g - Thành phần: Đạm whey, dầu thực vật có MCT (medium chain triglycerides) - Quy cách đóng gói: Túi chất dẻo 1000ml - Tiêu chuẩn khác: Có cam kết cung cấp đầy	Túi/Gói	50

THÀNH
DUY
MINH
HỒ

TT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
		phù hợp với túi nuôi ăn -Quy cách đóng gói: 1.000 - 1.200 ml		
32.	Sữa sử dụng cho trẻ sơ sinh từ 0-6 tháng tuổi	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm. 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100 ml: - Năng lượng: Tối thiểu 63 kcal - Chất đạm: Tối thiểu 1.2 g - Chất béo: Tối đa 3.6g - Chất bột đường: Tối đa 7 g - 5 HMO: Tối thiểu 240 mg - Thành phần: lactose, dầu thực vật, sữa không béo, đạm whey cô đặc, 5HMO - Quy cách đóng gói: 58-60ml	Chai/ Ông/Hộp	500
33.	Sản phẩm bổ sung dinh dưỡng dành cho bệnh gan	1. Tiêu chuẩn chất lượng: Có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật trong 100ml: - Năng lượng: Tối thiểu 100 kcal - Chất béo: Tối thiểu 3.5g - Acid béo bão hòa tối đa: 2.3g - Chất đạm: Tối thiểu 3g, acid amin phân nhánh tối thiểu 1,5g - Bột đường (carbohydrat): Tối thiểu 13.5g - Đường: Tối đa 1.5g - MCT: tối thiểu 1.15g - Thành phần: Maltodextrin, protein đậu nành, dầu thực vật (dầu đậu nành, dầu hạt cải), acid amin nhánh (L-leucin, L-iso leusin, L-valin) - Quy cách đóng gói: 200-220ml	Chai/Hộp/Gói	50

CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Theo công văn mời chào giá số/BVĐHYD-.... của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

STT	STT theo danh mục mời chào giá	Tên danh mục	Tên thương mại	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đã bao gồm thuế GTGT-VND)	Ghi chú

❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực⁽¹⁾ ngày kể từ ngày báo giá.
- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.
- Các yêu cầu khác:

Ngày ... tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)

¹: khuyến cáo tối thiểu 06 tháng kể từ ngày chào giá.



Handwritten signature